

NHỮNG CON CHỮ DIU DÀNG

(Tâm Bút)

(...)

Ở ngoài có lẽ gió thổi mạnh hơn vì tôi nghe tiếng lá bàng rụng trên đường mau hơn.

-Gió lên... gió nữa lên.

Tiếng nói của một đứa bé và tiếng cười dòn tiếp theo làm tôi ngạc nhiên. Tôi viết nốt một đoạn rồi chạy ra cửa sổ nhìn xuống, nhưng không nom rõ, chỉ thấy bóng chân song và bóng người tôi in trên đường nhựa.

Tôi vội tắt đèn trong phòng đi.

Trên đường khô ráo, tôi ngạc nhiên không thấy một chiếc lá rụng nào. Tôi vẫn biết có những người đi nhặt lá khô đem về bán lấy tiền: họ chờ đợi rồi hôm nào lá đã chín, lại có gió to, họ đem rổ, đem thúng, lũ bầy lũ ba chia nhau các phố tới tấp quét lượm. Ban ngày tôi đã nhiều lần ngắm cảnh tượng đó. Nhưng tôi không ngờ đêm khuya lạnh, họ ngồi ở ngoài gió để chờ nhặt từng cái lá một. Tôi cũng đứng yên lặng ở cửa sổ đợi cơn gió đến.

Lại có tiếng lúc này nói:

- Ngồi sau gốc cây này khuấy gió đỡ lạnh.

Một tiếng khác trả lời:

- Lạnh chả làm gió, làm gì có gió lúc này.

- Khi nào có gió thì lạnh ghê.

- Chuyện! Không có gió thì lá đã không rụng...

Yên lặng một lúc lâu, rồi có tiếng tức bực.

- Mãi không có gió.

Ở phía sau một góc bàng, một cái bóng chạy. Tôi nhìn kỹ mới biết đó là một đứa bé, vào trạc mười tuổi, đầu nó chít một cái khăn đỏ phủ kín hai bên má: áo nó rách để hở cả hai vai. Một ít lá rụng ở cuối phố. Đứa bé chạy vội lại.

Một con bé, ở sau góc bàng khác cũng chạy, rồi hai chị em - tôi đoán là hai chị em - chạy lảng quăng đuổi những lá bàng mà gió thổi lẩn trên đường.

Một cơn gió mạnh nổi lên. Lá rụng òn ào, một lát đã đầy đường:

- Mau lên chị ơi... Nhặt cả hai tay chị ạ.

- Tao bảo mày đem chổi đi, mày lại bỏ quên, thằng nỡm. Tao đã biết trước là đêm nay có gió to. Mày chẳng nghe tao bao giờ, thằng nỡm.

Tôi mỉm cười vì sao chị lại không mang chổi đi. Tôi mỉm cười vì thấy con bé mắng em một cách thông thạo lắm: lúc mắng nó lại tỏ ra vẻ người lớn đã biết mắng em, dạy em rồi.

Đứa bé không để ý đến tới chị nó, vừa nhặt vừa reo:

- Gió lên... lạy Trời gió lên nữa.

Chúng vẫn nhặt không ngừng tay, lá vẫn rụng không ngừng; nhiều khi vì màu áo lẫn với màu đường, tôi không nom rõ người, chỉ thấy cái bóng đen lảng quăng. Chúng chạy vụt ra xa rồi, lại quay vòng trở lại, có khi đương chạy về một phía bỗng nhiên đứng dừng: một đám lá rơi lả toả trên người chúng, khiến chúng ngập ngừng bối rối không biết quay nhặt phía nào.

- Lạnh quá!

- Chạy mau lên cho ấm... thằng nỡm.

Thấy chị mắng em luôn mồm là thằng nỡm, tôi mỉm cười đoán có lẽ đứa bé tên là Nỡm chẳng. Tôi tự nhiên cũng thấy vui với chúng, mặc dầu trời rét, tôi cũng như chúng mong mỗi gió thổi thật mạnh. Mỗi lần cơn gió tới làm rụng lá là một lần tôi hồi hộp và sung sướng một cách thành thực.

Nhưng chỉ gió được có một lúc rồi tạnh hẳn. Thịnh thoảng còn thừa thớt một hai chiếc lá rơi. Lá trên đường chúng nhặt đã hết.

- Em được tám bó

- Tao được năm bó. Tại mày tranh hết của tao, thằng ranh con.

Tôi lại mỉm cười vui vẻ vì thằng nỡm lại đặt ra thằng ranh con.

Rồi chúng lại về ngôi chỗ cũ, mỗi đứa một góc bàn, cho "khuất gió", khuất những cơn gió làm chúng rét run mà chúng vẫn mong nổi lên.

Tôi quay trở vào, bật đèn rồi lại ngồi vào bàn giấy viết tiếp, trong lòng tự nhiên thấy đỡ chán nản. Ở ngoài, thịnh thoảng lại có tiếng đứa bé:

- Gió lên... lạy Trời gió lên.

Trời sáng rõ lúc nào tôi không để ý. Ánh nắng lấp lánh trên những lá bàn bóng như sơn son. Tôi nhìn xuống đường. Hai đứa bé còn đứng đó, đương buộc mấy gánh lá bàn nhặt được đem qua. Chúng vui vẻ, nhưng tôi không thể dựa theo nét mặt chúng mà đoán được chừng ấy lá là nhiều hay ít.

Một người đi qua nhìn gánh lá bàn nói:

- Lá bàn này tươi ấm lắm đấy.

(...)

(Trích Đôi Bạn của Nhật Linh).

*

**

Thuở xưa, ngay đầu ngõ dẫn vào căn nhà quét vôi màu gạch có một cây vông to; xa hơn quãng ngắn là một gốc bàng được trồng từ lâu, trước khi gia đình tôi dọn đến. Mỗi ngày đi học về qua đó tôi đều cúi nhặt dăm chiếc lá vông hay lá bàng vừa rụng, đem về ép giữa hai trang sách. Rồi cứ mỗi mùa Tết đến là cả đám chị em chạy ra đầu ngõ thi nhau nhặt những hoa vông màu đỏ hay các lá bàng màu vàng bay tan tác khắp nơi.

Hai hình ảnh này đi vào trí nhớ tuổi thơ lên tám lên mười khi Cha tôi còn sống.

Năm lên 15, lần đầu đọc đoạn văn trên, tôi ngẩn ngơ tự hỏi “*sao lại có người mang kỷ niệm giống mình như thế?*” “*Những chiếc lá bàng*” và “*những cơn gió*” của Nhất Linh bị tôi “giật” mắt. Chúng được tôi yêu từ dạo ấy.

Hoa vông vang thì không còn dịp gặp lại từ khi sống đời đất khách; nhưng lá bàng vẫn được tìm ra trong những dịp trở về VN, đi đến các vùng biển Miền Trung.

Nhất là ở Mũi Né...

Dạo tháng 8/2018 vừa qua về VN, cùng cô em họ đạp xe đò từ Sài Gòn ra Nha Trang.

Tới Mũi Né, xe dừng nửa tiếng.

Ngồi nơi cái sân lộ thiên của một quán ăn, nhìn những chiếc lá bàng lả tả bay trong gió, nghe tiếng sóng gào xa xa, bất chợt cả con người tôi bị cuốn nhanh vào trong nỗi xúc động mãnh liệt. Lá bàng, hoa vông vang, cơn gió tuổi thơ đội mồ Thòi Gian mà sống dậy; trong đồng lúc với “*bầu trời âm u mây xám buồn hơn nước mắt*” của những ngày lưu diễn Mũi Né tháng 9 năm 1977 trở về làm ngậy ngát trái tim.

Mũi Né bây giờ hoàn toàn khác trong cái-nhìn-tôi còn vương mùi kỷ niệm. Mấy chục năm qua đi, đây mới là lần đầu tôi trở lại vùng biển ghi đầy dấu tích lãng mạn của thuở thanh xuân.

Nhất chiếc lá, vượt cho thẳng, phui làn bụi bần, nhìn chung quanh, trái tim tôi thất lại. Ngó sang cô em họ, rồi các người khách đi cùng, lại ngó cả các dân làng thần thơ quanh đó... tôi tự hỏi “*Không biết có ai đang cảm ra cái đẹp của Mũi Né trong một buổi chiều mây giăng có cái lạnh dịu dịu của thời tiết sắp vào thu?*”

Một đoạn phân tích về A La Recherche Du Temps Perdu (viết trong tập Tài Hoa Mệnh Bạc IV tháng 3/2004) hiện trong trí nhớ:

“*Một cuộc đời đã lướt trôi và biến mất theo Thời Gian, giờ đang được tìm kiếm lại. Cuộc đời đó bắt nguồn ở Combray, nơi chốn trong sạch của những mùa hè tuổi thơ tại nhà bà cô Léonie –nơi có những chùm chuông cửa rung lên mỗi lần khách đến, có giọng nói của Monsieur Swann loan báo về những cuộc dạo chơi ngày Chủ nhật dọc theo hai con đường, và giọng nói ấy đã khởi đầu cho một âm vang ngân lên trong suốt chuỗi thời gian còn lại trong ngày. Cái âm vang sở dĩ được gọi rằng ‘khởi đầu’ là bởi vì cuộc viếng thăm của Monsieur Swann sẽ tước đoạt đi của tác*

giả Marcel Proust những ân cần từ người mẹ, nói lên nỗi đau khổ trong chính cậu bé Marcel theo sự thiếu thốn một cái hôn giã từ của mẹ trước lúc vào giường như thường lệ mỗi đêm.”

Thật phải nói, chữ nghĩa Proust rất khó đọc (e còn khó hơn chữ nghĩa Dostoievski!) Vậy mà trong một bài dài 35 trang, phân tích tác phẩm Đi Tìm Thời Gian Đã Mất của ông, tôi lại say mê mà viết “cái vèo!”

“Kỷ niệm bất chợt hiện ra trong đầu anh ta. Kỷ niệm về mẫu bánh nhỏ được nhúng vào cốc nước trà mà khi còn bé, một buổi sáng Chủ Nhật, anh ta đã được bà cô Léonie trao cho.

*-Từ một quãng quá khứ xa xăm không còn gì tồn tại sau khi mọi người đã chết, mọi sự vật đã bị bề gãy tan tành thì cái mùi vị thanh thanh thấm qua đầu lưỡi nảy sinh từ giọt nước cốt bé nhỏ và rất dịu đó vẫn còn lưu lại, độc nhất, mỏng manh nhưng thật nhiều sức sống, mơ hồ nhưng lại rất bền bỉ thủy chung. Nó lơ lửng như một bóng ma để sẵn sàng nhắc nhở điều rằng **“giữa tất cả những tàn phá, cứ hãy nên chờ đợi và hy vọng giây lát xuất hiện của một cấu trúc rộng lớn trong sự tìm kiếm lại những gì đã bị cuốn trôi đi bởi Thời Gian”**.*

Lập tức, anh ta lần “theo dấu cái mùi thơm dịu”; để rồi toàn thể tuổi thơ bơi trở ngược trong trí nhớ.

Sự “bơi ngược” này không phải mang lại những hồi tưởng đã bị trút đổ hết mọi năng lực, mà là “một sự thuần chất, sống động” và “đầy cảm xúc như thể đã từng nhận được từ nó một nguồn hạnh phúc lớn lao”.

Trong giây lát độc nhất đó, Thời Gian được chụp bắt lại; và cũng trong cùng giây lát đó, Thời Gian đã bị chế ngự, bởi vì toàn thể Dĩ Vãng đã được xếp đặt để trở thành của Hiện Tại.

Những giây lát như vậy sẽ đem cho người nghệ sĩ cảm nghĩ rằng anh ta “đã đạt lên tới điều bất diệt” và sẽ không bao giờ còn quên “cái chuyển biến mới mẻ đầy nỗi hân hoan siêu phàm kia.”

(Trích Marcel Proust và A La Recherche du Temps Perdu, TTBG phân tích, Tài Hoa Mệnh Bạc IV).

*

**

Buổi chiều ngồi nơi chiếc quán lộ thiên ở Mũi Né, bất chợt “các kỷ niệm tuổi thơ cúi nhặt lá bàng lẫn tuổi vừa lớn nhìn những chiếc lá bàng bay tan tác qua chữ nghĩa Nhất Linh” như đang hiện ra sống động trước mặt.

Không kể Marcel Proust, không kể Nhất Linh, không kể TTBG, mà là TẤT CẢ MỌI NGƯỜI ai cũng đều có những phút giây “Thời Gian đã mất trở lại với mình” như thế.

Chỉ mỗi điều KHÁC, Proust là nhà văn, lại là nhà văn lớn, nên những xúc cảm dồi dào, ý tưởng phong phú mau lẹ tuôn ra trên “những con chữ dịu dàng” để kết thành một tác phẩm Văn Chương vĩ đại lưu lại cho Cuộc Đời. Hết!

Trần Thị Bông Giấy

(Bài viết xong tại San Jose, thứ Tư April 3/ 2019 9:56 PM)

[]

